

Số: /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Quy trình giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Tư pháp trên địa bàn tỉnh Bình Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh với các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã về việc công bố, cập nhật, công khai thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 136/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Tư pháp trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Xét nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 14/TTr-STP ngày 14/02/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này chuẩn hóa Quy trình giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, trong lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của ngành Tư pháp trên địa bàn tỉnh Bình Phước (*Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và bãi bỏ toàn bộ nội dung Quy trình giải quyết các thủ tục hành chính của khoản III lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc mục A (*từ cuối trang 06 đến trang đầu trang 10*) Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2773/QĐ-UBND ngày 27/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố chuẩn hóa Quy trình giải quyết thủ tục hành chính tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Văn phòng công chứng, các phòng, trung tâm thuộc Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Tư pháp trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, các phòng, ban, TT;
- Lưu: VT, VT, KSTTHC.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuyết Minh

PHỤ LỤC**Quy trình giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Tư pháp trên địa bàn tỉnh Bình Phước***(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CÁN BỘ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC GIẢI QUYẾT HỒ SƠ	THỜI GIAN TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ	CƠ QUAN PHỐI HỢP (nếu có)	TRÌNH CÁC CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN (nếu có)	MÔ TẢ QUY TRÌNH	LỆ PHÍ (Nếu có)
LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM (áp dụng cho Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai các huyện, thị xã, thành phố)								
1. Đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất. Mã số TTHC:1.011441.000.00.00.H10. DVC mức độ: 2								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận trả kết quả	1 ngày (nếu nhận hồ sơ sau 15h trả kết quả sang ngày hôm sau).	Không	Không	Cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ, viên chức tiếp nhận hồ sơ hợp lệ chuyển VP. ĐKĐĐ ghi nội dung đăng ký vào Giấy chứng nhận; chứng nhận nội dung đăng ký vào phiếu yêu cầu đăng ký. Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nơi nộp hồ sơ.	Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định đối với hoạt động đăng ký do cơ quan địa phương thực hiện
2	Bước 2	xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phê duyệt	Viên chức, lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ, Chi nhánh VPĐKĐĐ					
3	Bước 3	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả					
Tổng thời gian giải quyết				01 ngày				

2. Đăng ký thay đổi biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất. Mã số TTHC: 1.011442.000.00.00.H10 DVC mức độ: 2								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận trả kết quả	1 ngày (nếu nhận hồ sơ sau 15h trả kết quả sang ngày hôm sau)	Không	Không	Cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ, viên chức tiếp nhận hồ sơ hợp lệ chuyển VP. ĐKĐĐ ghi nội dung thay đổi vào Giấy chứng nhận; chứng nhận nội dung đăng ký thay đổi vào phiếu yêu cầu đăng ký. Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nơi nộp hồ sơ.	Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định đối với hoạt động đăng ký do cơ quan địa phương thực hiện
2	Bước 2	xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phê duyệt	Viên chức, lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ, Chi nhánh VPĐKĐĐ					
3	Bước 3	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả					
Tổng thời gian giải quyết				01 ngày				
3. Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất. Mã số TTHC:1.011443.000.00.00.H10 DVC mức độ:2								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận trả kết quả	1 ngày (nếu nhận hồ sơ sau 15h trả kết quả sang ngày hôm sau)	Không	Không	Cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ, viên chức tiếp nhận hồ sơ hợp lệ chuyển VP. ĐKĐĐ ghi nội dung vào Giấy chứng nhận; chứng nhận nội dung vào phiếu yêu cầu đăng ký. Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nơi nộp hồ sơ.	Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định đối với hoạt động đăng ký do cơ quan địa phương thực hiện
2	Bước 2	xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phê duyệt	Viên chức, lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ, Chi nhánh VPĐKĐĐ					
3	Bước 3	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả					
Tổng thời gian giải quyết				01 ngày				
4. Đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm, đăng ký thay đổi, xóa đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất. Mã số TTHC: 1.011444.000.00.00.H10 DVC mức độ: 2								

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận trả kết quả	1 ngày (nếu nhận hồ sơ sau 15h trả kết quả sang ngày hôm sau)	Không	Không	Cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ, viên chức tiếp nhận hồ sơ hợp lệ chuyển VP. ĐKĐĐ ghi nội dung đăng ký vào Giấy chứng nhận; chứng nhận nội dung đăng ký vào phiếu yêu cầu đăng ký. Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nơi nộp hồ sơ.	Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định đối với hoạt động đăng ký do cơ quan địa phương thực hiện
2	Bước 2	xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phê duyệt	Viên chức, lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ, Chi nhánh VPĐKĐĐ					
3	Bước 3	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả					
Tổng thời gian giải quyết				01 ngày				
5. Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở hoặc từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất. Mã số TTHC: 1.011445.000.00.00.H10 DVC mức độ: 2								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận trả kết quả	1 ngày (nếu nhận hồ sơ sau 15h trả kết quả sang ngày hôm sau)	Không	Không	Cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ, viên chức tiếp nhận hồ sơ hợp lệ chuyển VP. ĐKĐĐ ghi nội dung đăng ký vào Sổ địa chính; Giấy chứng nhận; chứng nhận nội dung đăng ký vào phiếu yêu cầu đăng ký. Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nơi nộp hồ sơ.	Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định đối với hoạt động đăng ký do cơ quan địa phương thực hiện
2	Bước 2	xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phê duyệt	Viên chức, lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ, Chi nhánh VPĐKĐĐ					
3	Bước 3	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả					
Tổng thời gian giải quyết				01 ngày				